

Tía tô	Ngưu hoàng
Tràm	Nhân trần (TQ,VN)
Tiền hồ*	Tế tân
Xuyên khung	Thương truật
- <i>Cam cùm do nóng :</i>	Phòng phong
Bạc hà	Quế chi
Bí dao (vỏ quả)	- <i>Thuốc hâm (cầm) mồ hôi :</i>
Cối xay (cây)	Bach thưoc
Cốc tinh thảo	Địa cốt bì
Cúc hoa	Hoàng kỳ bắc
Dành dành (qua)	Hoàng tinh
Dâu tằm (lá)	Kha tử
Đan sâm	Ma hoàng (rẽ)
Đậu si	Ngũ vị tử
Hà thủ ô trắng	Nhân sâm
Hoàng cầm	Phụ tử
Kim ngân	Táo chua (nhân)
Long đởm	Tần giao
Kinh giới	Thạch hộc
Mã đê (lá)	Thanh cao
Mạch môn	Trí mẫu
Mẫu đơn bì	
Mạn kinh tử	7. Thuốc về hệ vận động, gân, xương cơ
Ngải cứu	
Ngưu hàng	7.1. Thuốc chữa té tháp, đau nhức, gân xương, giảm đau:
Ngân sài hồ	Ba kích
Nhân trần	Bạc hà
Rau má	Bạch tiền
Rau má lồng	Bạch truật
Sài hồ	Câu tích
Sinh địa	Chòi sê
Thanh cao	Cốt khí củ
Thăng ma	Cốt toái bô
Trí mẫu	Địa liền
Thiên trúc hoàng	Độc hoạt
Sắn dây (củ) = Cát cẩn	Dâu tằm (cành) = Tang chi
Tiết đê (cây)	Đỗ trọng Bắc
- <i>Thuốc làm cho ra mồ hôi :</i>	Đơn châu chấu
Bá tử nhân	Đơn lá đở
Bèo cái	Dâm dương hoắc
Băng phiến (borneolum)	Huyết giác
Dâu tằm (lá)	Huyết đằng
Gừng	Hô cốt (xương hô, cao)
Ma hoàng (thảo)	